

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST- DS, ngày 16 tháng 4 năm 2020, về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”,

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Ông **Chúc Văn Đ**, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ 14, phường A, thành phố T, tỉnh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đường: Ông Vũ Trung K - Luật sư - Công ty Luật TNHH một thành viên Q.

Địa chỉ: SN 18, tổ 1, phường M, thành phố T, tỉnh T.

* *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị Thu D**, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 18, tổ 19, phường L, thành phố T, tỉnh T.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Trung L, sinh năm 1958

Đăng ký HKTT: L, N, T, H

Tạm trú: SN 18, tổ 1, phường P, thành phố T, tỉnh T.

2. Về nghĩa vụ thanh toán: Bà Nguyễn Thị Thu D có nghĩa vụ thanh toán trả nợ cho ông Chúc Văn Đ số tiền gốc còn nợ là **120.000.000** đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Việc thanh toán được thực hiện 01 (một) lần vào ngày 30/12/2020 tại Cơ quan

Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bà D không phải trả lãi.

Trình hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*** Về án phí:** Ông Chúc Văn Đ tự nguyện nhận chịu toàn bộ án phí có giá ngạch của vụ án là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Đ đã nộp là 3.480.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000321 ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho ông Chúc Văn Đ số tiền 480.000 đồng (Bốn trăm tám mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị Thu D không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Thủy

